

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên dự toán: Mua sắm vật chất phục vụ huấn luyện năm 2025.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 02.
- Chủ đầu tư: Trường trung cấp 24 Biên phòng.
- Địa điểm thực hiện: Trường trung cấp 24 Biên phòng.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 15 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Chất lượng hàng hóa: mới 100%, sản xuất năm 2025 trở lại đây. Hàng hóa có nhãn mác, ký mã hiệu sản phẩm rõ ràng và đảm bảo theo quy định hiện hành, đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa.

- Hàng hóa chào thầu và cung cấp đảm bảo tương thích với hệ thống trang thiết bị đang vận hành của chủ đầu tư. Nhà thầu phải đề xuất phương án để đáp ứng yêu cầu. Trong trường hợp cần thiết chủ đầu tư có thể yêu cầu kiểm tra, đánh giá tính khả thi của phương án do nhà thầu đề xuất.

- Hàng hóa chào thầu phải thích ứng về địa lý, môi trường.

- Nhà thầu phải có phương án về tác động của hàng hóa chào thầu đối với môi trường và biện pháp giải quyết.

- Nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa: rõ ràng, hợp pháp. Có giấy chứng nhận xuất xứ C/O, giấy chứng nhận chất lượng C/Q đối với hàng hóa nhập khẩu; phiếu xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước.

- Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng (đối với các hàng hóa chưa có thông tin bảo hành cụ thể). Cam kết bảo hành sửa chữa hỏng hóc, lỗi, thay thế hàng hóa trong vòng 06 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư. Có kế hoạch bố trí nhân sự, phương tiện, vật tư đảm bảo công tác bảo hành, bảo trì đáp ứng yêu cầu.

- Thời gian hỗ trợ kỹ thuật trong thời gian bảo hành là 08 giờ/ngày, 07 ngày/tuần, thời gian có mặt là 06 giờ sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư. Kênh tiếp nhận thông báo và hỗ trợ: điện thoại, email, hỗ trợ trực tiếp tại địa điểm sử dụng. Yêu cầu nhà thầu cung cấp thông tin liên hệ theo các kênh đã quy định.

- Tất cả các hàng hóa chào thầu phải đạt tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật quốc

gia theo pháp luật hiện hành quy định, đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

Thông số kỹ thuật của hàng hóa tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn theo Bảng dưới đây. Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, yếu tố kỹ thuật... nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu.

Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của HSMT.

Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật đối với các thiết bị của gói thầu khi được chủ đầu tư yêu cầu nhằm chứng minh khả năng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm do nhà thầu chào.

| TT | Nội dung | Mô tả |
|----|-------------------|---|
| 1 | Quần, áo bông tập | <ul style="list-style-type: none"> - Quần áo được may bằng vải bạt được trần bông tạo độ êm dầy và an toàn cho người huấn luyện. - Các chi tiết của bộ quần áo gồm: Mũ, tay áo, thân áo được liên kết bằng hệ thống đai khóa cầu ngang kích thước (30x25) mm và dây dù bản rộng 30mm đảm bảo bền chắc và dễ dàng khi thao tác. - Vật liệu chính: Vải bạt, bông hóa học, khuy rive, khóa cầu ngang, chỉ may 20 se 3 - Trọng lượng: 4,5 kg - Kích thước: tay áo 850x500mm - Thân áo: 800x1400mm - Đệm vai: 600x300mm - Thân quần: 950x1.100mm |
| 2 | Bao tay tập | <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu chính: Vải bạt, bông tái sinh, khóa cầu ngang, chỉ may 20 se 3. - Tay gồm 2 lớp: Lớp ngoài: Gồm 3 lớp bạt và 1 lớp bông được may trần ghép. Lớp lót trong: Gồm 4 lớp bạt, 2 lớp được may trần ghép. - Dây đeo chính được may bằng bạt và được tháo lắp bằng khóa kín loại có kích thước 40x25mm - Trọng lượng: 3,2kg - Kích thước: 1020x600mm |
| 3 | Cổ dè da | <ul style="list-style-type: none"> Chất liệu được làm bằng da công nghiệp chống thấm nước, có khuy sắt dễ tháo, lắp. Kích thước dây dài 60cm |

| | | |
|----|--------------------------|--|
| 4 | Cổ dè gai | Chất liệu bằng da dày P chất lượng cao, dây buộc bằng hợp kim có độ bền cao, bề mặt của nút được mạ điện màu sáng không rỉ, dài 45-55cm, dày 2-3cm |
| 5 | Dây cương dù 3m | Chất liệu dù 2 lớp, kích thước: Rộng 3cm dài 3m, móc inox |
| 6 | Yếm tập | Chất liệu dù 2 lớp, móc Inox, khuy khóa bằng nhựa, áo được cấu tạo ôm nửa thân giữa của chó có khuy cài dưới bụng và phía trước ức của chó, 2 bên có dính nhám logo |
| 7 | Đai vận động | Được làm bằng chất liệu dù 2 lớp vòng qua cổ và ngực chó, khuy nhựa cao cấp. Kẹp phía trước phân bố đều cho cơ thể để tránh nghẹt thở, dây đai điều chỉnh 4 chiều, kích thước vòng ngực 85-95cm, vòng cổ 75-80cm |
| 8 | Quần áo hóa trang | Chất liệu vải cotton, quần âu, áo sơ mi nhiều màu sắc size chủ đạo XL và XXL |
| 9 | Xích sắt | Chất liệu được làm bằng sắt mạ kẽm sợi kép Ø 6, kích thước dây cương dài 1500mm có móc khuy sắt mạ kẽm |
| 10 | Xích inox | Chất liệu được làm bằng Inox 304 sợi kép Ø 4, kích thước dây cương dài 1500mm có móc khuy Inox |
| 11 | Rọ mõm inox | Chất liệu được làm bằng Inox 304, sợi Ø 3, lót da, quai da khuy Inox, dây da 30cm vòng qua cổ có nhiều lỗ cài khuy nới ra vào |
| 12 | Cổ dè điện | Được thiết kế chạy bằng pin sạc, sử dụng vật liệu bằng nhựa, có chế độ dung, shock điện và còi, khoảng cách điều khiển khoảng 300m, đường kính vòng giao động từ 30 đến 50cm |
| 13 | Túi du lịch | Chất liệu vải bố hai màu, bên trong có lót vải mềm, 201pu chống xước, có quai xách tay, nặng 800gram KT: ngang 59 x cao 28 x rộng 25 cm sai số +/- 0,5cm) thiết kế 1 dây vòng qua thân người |
| 14 | Ba lô du lịch | Chất liệu vải bố hai màu, bên trong có lót vải mềm, 201pu chống xước, có quai xách tay, nặng 800gram KT: ngang 59 x cao 28 x rộng 25 cm sai số +/- 0,5cm) thiết kế 2 dây đeo qua vai |
| 15 | Valy kéo | Chất liệu làm bằng nhựa tổng hợp chắc chắn, được thiết kế 3 ngăn, ngăn phía trước, giữa và phía sau; kích thước size 20: 34x22x54 trọng lượng khoảng 3,5kg. Thanh kéo bằng kim loại; tay cầm bằng cao su; khóa mật khẩu; bánh xe xoay 360; có lớp lót 210D |
| 16 | Rọ mõm da | Chất liệu da công nghiệp, có khuy kim loại phía trên sống mũi để siết chặt hoặc nới lỏng; có dây đai vòng qua cổ được đính nhiều khuy lỗ để bảo đảm phù hợp với cân nặng (giao động từ 27 kg đến 45 kg) |
| 17 | Hộp inox khắc phục đồ ca | Chất liệu inox 201 được thiết kế thành hình vuông. Kích thước hộp cách hộp 20cm. Trong lòng mỗi hộp kích thước 20x20cm. Tổng chiều dài của hộp 2m. Thành hộp được hàn liên kết các thanh inox tạo thành khung chắc chắn |
| 18 | Hộp hơi inox | Chất liệu inox 201 được thiết kế thành hình vuông. Kích thước 25x25cm; 4 mặt xung quanh và mặt trên được đục lỗ nhỏ xung quanh |
| 19 | Roi nỏ | Tay cầm bằng cao su nhám không trơn trượt, thân roi làm bằng nhựa mềm, dẻo nhưng vẫn có độ cứng, đầu roi làm bằng da mềm có gắn chỉ tạo tiếng nổ khi vụt. Roi dày khoảng 2,8cm, dài khoảng 50cm, trọng lượng khoảng 0,35kg |

| | | |
|----|----------------|---|
| 20 | Gây huấn luyện | Kích thước dài khoảng 50 - 55cm, dày khoảng 2,8cm, chất liệu cao su bọc da, trọng lượng 0,35kg, có tính đàn hồi |
|----|----------------|---|

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải phân bổ chi phí các dịch vụ đi kèm: triển khai, cài đặt, đào tạo, chuyển giao công nghệ... và các dịch vụ, công việc khác phục vụ cho việc triển khai gói thầu vào giá chào thầu của hàng hóa. Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ các dịch vụ, công việc nêu trên trước khi 2 bên tiến hành nghiệm thu hợp đồng.

- Nhà thầu trình bày giải pháp đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường trong quá trình triển khai.

- Nhà thầu đề xuất biện pháp phối hợp với các bên liên quan, có phương án tổ chức cung cấp, cài đặt, hướng dẫn vận hành, chạy thử, đào tạo, chuyển giao công nghệ, bảo hành bảo trì hợp lý, khoa học, đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh cho bên chủ đầu tư. Khi bàn giao thông báo cho chủ đầu tư trước 01 ngày làm việc.

- Trong quá trình đánh giá hồ sơ, tại bước đánh giá về kỹ thuật, để đảm bảo chọn lựa được nhà thầu có năng lực tốt nhất, hàng hóa do nhà thầu chào đáp ứng yêu cầu trong lĩnh vực quốc phòng và nhu cầu sử dụng trong huấn luyện, đặc biệt là các hàng hóa sản xuất theo mẫu, bên mời thầu có thể yêu cầu nhà thầu chứng minh khả năng cung cấp hàng hóa và dịch vụ sau bán hàng đáp ứng yêu cầu.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Thời gian kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa: Bên chủ đầu tư tiến hành kiểm tra, và thử nghiệm hàng hóa tại thời điểm bàn giao. Nếu hàng hóa không đạt yêu cầu như trong E-HSMT đã yêu cầu thì bên chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng. Và bên nhà thầu phải có biện pháp thay thế hàng hóa khác có chất lượng tương đương hoặc cao hơn nhưng phù hợp nhưng phải được bên Chủ đầu tư chấp nhận. Nếu không đáp ứng được và không đảm bảo thời gian thực hiện hợp đồng thì bên nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thiệt hại do bên mình gây ra.